

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23-6-2022 của Bộ Chính trị
về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23-6-2022 của Bộ Chính trị "về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" (Kết luận số 36-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Việc cụ thể hóa phải bám sát Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Đảm bảo lưu lượng, trữ lượng, nâng cao chất lượng nguồn nước phục vụ dân sinh và nhu cầu sản xuất, kinh doanh; có cơ chế để người dân được tiếp cận, sử dụng nguồn nước công bằng, hợp lý. Chủ động tích trữ, điều hòa, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước, gắn với bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước, ứng phó hiệu quả với các tình huống thảm họa, thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, khắc phục tình trạng suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Đến năm 2025:** Phần đầu **95%** hộ gia đình ở thành thị và **60%** hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất; cơ bản sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng chống lũ theo thiết kế.

- **Đến năm 2030:** Phân đầu **100%** hộ gia đình ở thành thị và **80%** hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ; bước đầu khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại một số lưu vực sông, suối, hệ thống công trình thủy lợi; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- **Đến năm 2045:** Bảo đảm hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; chủ động được nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế xã hội; dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; kiểm soát và khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, suối, hệ thống công trình thủy lợi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch này và chính sách, pháp luật có liên quan để cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu nhận thức đúng, đầy đủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm đối với công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; xác định đây nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành các công trình thủy điện, thủy lợi, đập, hồ chứa nước trên địa bàn; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, khuyết điểm, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo chất lượng, an toàn, phát huy công năng, hiệu quả sử dụng các công trình, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Bám sát các quy định của Trung ương và tình hình thực tế để nghiên cứu sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý về nguồn nước bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; rà soát, thống nhất đơn vị quản lý, khai thác thủy lợi cấp tỉnh, cấp huyện vào thời điểm phù hợp. Củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực cho lực lượng quản lý, vận hành hồ chứa nước trên địa bàn.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc giám sát công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn; tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân khai thác, tích trữ, sử dụng khoa học, tiết kiệm, hiệu

quả tài nguyên nước.

** Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

2. Tham gia hoàn thiện chính sách về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

Chủ động rà soát và kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

Đồng thời, nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện chính sách theo thẩm quyền nhằm kêu gọi, huy động các nguồn lực xã hội hóa, kết hợp với các nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch đầu tư công để đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước đa mục tiêu; hoàn thiện hệ thống hạ tầng thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, bảo đảm năng lực cấp nước, tiêu thoát nước, kết hợp phục hồi nguồn nước suy thoái, ô nhiễm và phòng, chống các thảm họa, thiên tai liên quan đến nguồn nước.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

3. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh giá trữ lượng nguồn nước

- Tiến hành cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi để phục vụ công tác quản lý. Tổ chức rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi theo thẩm quyền, bảo đảm hài hòa giữa khai thác với bảo vệ tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai và phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

- Tăng cường công tác điều tra, đánh giá trữ lượng nguồn nước, giải quyết nhu cầu cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất tại các khu vực khó khăn về nguồn nước. Nghiên cứu xây dựng kịch bản phòng, chống tác động cực đoan do hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt, úng, ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, bảo vệ môi trường nước trên địa bàn.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

4. Chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội

- Triển khai các biện pháp bảo vệ, điều hòa, phân phối tài nguyên nước, duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông và ngưỡng khai thác nước ngầm; điều hòa, phân phối nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước trên lưu vực các sông; thực hiện các giải pháp tiết kiệm nước, tái sử dụng nước; theo dõi, giám sát chặt chẽ việc sử dụng nước sinh hoạt và sản xuất để giảm thất thoát, lãng phí.

- Từng bước đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung quy mô lớn, đồng bộ, liên xã, liên vùng; đầu tư khép kín, hoàn chỉnh hệ thống công trình thủy lợi, bảo đảm chủ động trữ nước điều hòa, phân phối nguồn nước liên xã, liên huyện. Xây dựng, hoàn thiện công trình cấp, thoát nước sinh hoạt nông thôn, đô thị; thực hiện giải pháp tích trữ nước quy mô nhỏ, hộ gia đình phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, vận hành an toàn đập, hồ chứa nước. Quản lý thống nhất theo hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của hệ thống, đáp ứng yêu cầu về trữ lượng, chất lượng nước phục vụ sản xuất, dân sinh và các ngành kinh tế.

- Rà soát, lập danh mục các công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn và bố trí kinh phí sửa chữa, khắc phục. Nghiên cứu đầu tư xây dựng mới các đập, hồ chứa nước, công trình điều tiết nguồn nước tại các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt để tích trữ nước, chuyển nước, cắt giảm lũ đảm bảo phù hợp theo quy hoạch. Quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi ảnh hưởng đến lòng sông, hồ chứa nước; thường xuyên nạo vét bồi lắng lòng hồ, bảo đảm dung tích phòng lũ của hồ chứa theo thiết kế.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

6. Phòng, chống, giảm thiểu tác động bất lợi do thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu.

- Tập trung nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước theo thời gian thực. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo, cơ sở thông tin dữ liệu liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước, kết nối với hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn để phục vụ quản lý, vận hành đập, hồ chứa nước đảm bảo đồng bộ, an toàn.

- Nâng cao năng lực tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; chú trọng công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong phòng, chống, giảm thiểu tác động bất lợi do thiên tai gây ra theo phương châm "bốn tại chỗ". Nghiên cứu, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các dự án di dân khẩn cấp phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông và phát huy hiệu quả sử dụng sau khi hoàn thành công trình.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

7. Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ quản lý nguồn nước, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; đẩy mạnh chuyển đổi số để quản lý, điều tiết nguồn nước, ứng phó với thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Chú trọng công tác đào tạo, đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về quản lý nguồn nước; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học công nghệ phục vụ bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

8. Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

- Tăng cường công tác nắm tình hình, thanh tra, kiểm tra, giám sát về môi trường; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để những hành vi gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước. Thực hiện phân vùng môi trường, gắn với định hướng các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội cho phù hợp.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác khoáng sản, chú trọng công tác hoàn nguyên môi trường sau khai thác. Khuyến khích sử dụng các loại nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thân thiện với môi trường; xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hóa chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước. Tăng cường quản lý việc khai thác nước ngầm; đẩy nhanh việc cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm nghiêm trọng.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao chất lượng rừng, nhất là rừng phòng hộ đầu nguồn; đẩy nhanh việc phủ xanh đất trống; bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy, các hệ sinh thái ngập nước quan trọng trên địa bàn.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

9. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo đảm an ninh nguồn nước

Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm về an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước với các nước, các đối tác, tổ chức quốc tế trong khuôn khổ hợp tác Ủy hội Sông Mê Công; thực hiện hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế liên quan đến an ninh nguồn nước, quản trị và chia sẻ nguồn nước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, bền vững nguồn nước xuyên biên giới với nước bạn Lào, Campuchia.

** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo triển khai thực hiện thường xuyên.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này và Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- BCSD Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

A Pót